

Số: /QĐ-TĐHHN

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định nâng bậc lương thường xuyên,
nâng bậc lương trước thời hạn đối với viên chức và người lao động
Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội**

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với công chức, viên chức và lực lượng vũ trang đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 76/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2009; Nghị định số 14/2012/NĐ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2012; Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2013; Nghị định số 117/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 7 năm 2016;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BNV ngày 02 tháng 05 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Căn cứ Quyết định số 456/QĐ-BTNMT ngày 08 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 599/QĐ-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy chế quản lý công chức, viên chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị quyết số 334/NQ-HĐTĐHHN ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn đối với viên chức và người lao động của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 4569/QĐ-TĐHHN ngày 13 tháng 12 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính và Trưởng các đơn vị trực thuộc Trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch HĐT;
- Các Phó hiệu trưởng;
- Lưu: VT, TCHC. HXH.

HIỆU TRƯỞNG

Hoàng Anh Huy

QUY ĐỊNH

Về việc nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn đối với viên chức và người lao động Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TĐHHN ngày tháng năm 2023
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**Điều 1. Mục đích**

Quy định nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn đối với viên chức và người lao động của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội được ban hành nhằm mục đích:

1. Đảm bảo sự quản lý, điều hành thống nhất, chặt chẽ của Nhà trường trong thực hiện chế độ, chính sách tiền lương đối với viên chức và người lao động.
2. Động viên viên chức và người lao động cống hiến và phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Văn bản này quy định về nguyên tắc; điều kiện, tiêu chuẩn; quy trình thực hiện và các nội dung liên quan đến nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn đối với viên chức và người lao động của Nhà trường.

Đối với các chế độ chính sách nâng bậc lương khác không quy định trong Quy định này, thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Viên chức thuộc Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội được xếp lương theo bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với công chức, viên chức và lực lượng vũ trang (sau đây gọi là Nghị định số 204/2004/NĐ-CP).

b) Người lao động là người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động ký với Nhà trường được xếp lương theo bảng lương do Nhà nước quy định.

Điều 3. Nguyên tắc xét nâng bậc lương

1. Đảm bảo công khai, công bằng, dân chủ, khách quan và đúng pháp luật.
2. Việc xét nâng bậc lương thường xuyên được thực hiện theo quý (3 tháng/1 lần). Hội đồng lương sẽ họp vào tháng cuối cùng của quý trước để xét nâng bậc lương thường xuyên cho viên chức và người lao động của quý sau, căn

cứ kết quả họp của Hội đồng lương, Phòng Tổ chức - Hành chính sẽ trình Hiệu trưởng ký ban hành các Quyết định nâng bậc lương thường xuyên cho viên chức và người lao động vào tháng trước của tháng đến hạn nâng lương thường xuyên.

3. Nâng bậc lương trước thời hạn thực hiện mỗi năm một lần và kết thúc trước ngày 31 tháng 3 năm sau.

Điều 4. Hội đồng lương

1. Hội đồng lương do Hiệu trưởng quyết định thành lập, gồm có các thành viên sau đây:

- Chủ tịch Hội đồng: Hiệu trưởng Nhà trường;
- Ủy viên Hội đồng: Lãnh đạo Trường, Chủ tịch Công đoàn Trường, Trưởng các đơn vị trực thuộc Trường;
- Thư ký thường trực Hội đồng: Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính.
- Thành viên Hội đồng lương phải được ghi tên và chức danh cụ thể trong Quyết định thành lập Hội đồng lương. Trường hợp có sự thay đổi về thành viên Hội đồng lương, Hiệu trưởng ban hành quyết định thay thế.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng lương:

- a) Tổng hợp danh sách đề nghị nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn.
- b) Kiểm tra, đối chiếu điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên.
- c) Kiểm tra, đối chiếu điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương trước thời hạn, họp xét, thống nhất danh sách đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn trên cơ sở đề nghị của các phòng, ban, bộ phận trực thuộc Trường.
- d) Lập danh sách viên chức và người lao động đủ điều kiện nâng bậc lương, nâng bậc lương trước thời hạn báo cáo Hiệu trưởng ra quyết định theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.
- e) Thành viên Hội đồng lương làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, theo nguyên tắc tập thể, biểu quyết theo đa số.

Chương II CHẾ ĐỘ NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYÊN

Điều 5. Điều kiện, tiêu chuẩn xét nâng bậc lương thường xuyên

Viên chức và người lao động chưa xếp bậc lương cuối cùng trong chức danh nghề nghiệp viên chức (sau đây gọi là chức danh) thì được xét nâng 1 bậc lương thường xuyên khi có đủ điều kiện thời gian giữ bậc trong ngạch hoặc trong chức danh và đạt đủ tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này trong suốt thời gian giữ bậc lương, cụ thể như sau:

1. Điều kiện về thời gian giữ bậc trong ngạch, trong chức danh:

a) Thời gian giữ bậc để xét nâng bậc lương thường xuyên:

- Đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên: Nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh, thì sau 3 năm (đủ 36 tháng) giữ bậc lương trong ngạch hoặc trong chức danh được xét nâng một bậc lương.

- Đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ trung cấp trở xuống và nhân viên thừa hành, phục vụ: Nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh, thì sau 2 năm (đủ 24 tháng) giữ bậc lương trong ngạch hoặc trong chức danh được xét nâng một bậc lương.

b) Các trường hợp được tính vào thời gian để xét nâng bậc lương thường xuyên, gồm:

- Thời gian nghỉ làm việc được hưởng nguyên lương theo quy định của pháp luật về lao động;

- Thời gian nghỉ hưởng chế độ thai sản theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội;

- Thời gian nghỉ ốm đau, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hưởng bảo hiểm xã hội cộng dồn từ 6 tháng trở xuống (trong thời gian giữ bậc) theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội;

- Thời gian được cấp có thẩm quyền quyết định cử đi làm chuyên gia, đi học, thực tập, công tác, khảo sát ở trong nước, ở nước ngoài (bao gồm cả thời gian đi theo chế độ phu nhân, phu quân theo quy định của Chính phủ) nhưng vẫn trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị;

- Thời gian cán bộ, viên chức và người lao động tham gia phục vụ tại ngũ theo Luật Nghĩa vụ quân sự

c) Thời gian không được tính để xét nâng bậc lương thường xuyên:

- Thời gian nghỉ việc riêng không hưởng lương;

- Thời gian đi làm chuyên gia, đi học, thực tập, công tác, khảo sát ở trong nước và ở nước ngoài vượt quá thời hạn do cơ quan có thẩm quyền quyết định;

- Thời gian bị đình chỉ công tác, bị tạm giữ, tạm giam và các loại thời gian không làm việc khác ngoài quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều này;

- Thời gian tập sự (bao gồm cả trường hợp được hưởng 100% mức lương của chức danh nghề nghiệp viên chức tập sự).

- Thời gian cán bộ, viên chức và người lao động đào ngũ trong quá trình thực hiện nghĩa vụ quân sự tại ngũ.

- Thời gian thử thách đối với cán bộ, viên chức và người lao động bị phạt tù nhưng cho hưởng án treo; trường hợp thời gian thử thách ít hơn thời gian bị kéo dài nâng bậc lương thường xuyên thì tính theo thời gian bị kéo dài nâng bậc lương thường xuyên.

- Thời gian nghỉ công tác chờ đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định hiện hành của pháp luật.

Tổng các loại thời gian không được tính để xét nâng bậc lương thường xuyên quy định tại Điều này (nếu có) được tính tròn tháng, nếu có thời gian lẻ không tròn tháng thì được tính như sau: Dưới 11 ngày làm việc (không bao gồm các ngày nghỉ hằng tuần và ngày nghỉ làm việc được hưởng nguyên lương theo quy định của pháp luật về lao động) thì không tính; từ 11 ngày làm việc trở lên tính bằng 01 tháng.

2. Tiêu chuẩn xét nâng bậc lương thường xuyên:

Viên chức, người lao động có đủ điều kiện thời gian giữ bậc quy định tại Khoản 1 Điều này và qua đánh giá, đạt đủ 2 tiêu chuẩn sau đây trong suốt thời gian giữ bậc lương thì được nâng 1 bậc lương thường xuyên:

- Tiêu chuẩn 1: Được cấp có thẩm quyền đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức từ hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

- Tiêu chuẩn 2: Không vi phạm kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức.

Điều 6. Thời gian bị kéo dài xét nâng bậc lương thường xuyên

Trong thời gian giữ bậc lương hiện tại, nếu viên chức và người lao động đã có thông báo hoặc quyết định bằng văn bản của cấp có thẩm quyền là không hoàn thành nhiệm vụ được giao hằng năm hoặc bị kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức thì bị kéo dài thời gian tính nâng bậc lương thường xuyên so với thời gian quy định như sau:

a) Kéo dài 12 tháng đối với các trường hợp:

- Cán bộ bị kỷ luật cách chức.

- Viên chức và người lao động bị kỷ luật cách chức.

b) Kéo dài 06 tháng đối với các trường hợp:

- Cán bộ và người lao động bị kỷ luật khiển trách hoặc cảnh cáo;

- Viên chức bị kỷ luật cảnh cáo;

- Cán bộ, viên chức và người lao động được cấp có thẩm quyền đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ được giao hằng năm; trường hợp trong thời gian giữ bậc có 02 năm không liên tiếp không hoàn thành nhiệm vụ được giao thì mỗi năm không hoàn thành nhiệm vụ được giao bị kéo dài 06 tháng.

c) Kéo dài 03 tháng đối với viên chức bị kỷ luật khiển trách.

d) Trường hợp vừa bị đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ được giao vừa bị kỷ luật thì thời gian kéo dài nâng bậc lương thường xuyên là tổng các thời gian bị kéo dài quy định tại các điểm a, b và c khoản này.

đ) Trường hợp bị đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ do bị kỷ luật (cùng một hành vi vi phạm) thì thời gian kéo dài nâng bậc lương thường xuyên tính theo hình thức kỷ luật tương ứng quy định tại điểm a, b, c khoản này.

e) Trường hợp cán bộ, viên chức và người lao động là đảng viên bị kỷ luật Đảng: nếu đã có quyết định kỷ luật về hành chính thì thực hiện kéo dài thời gian nâng bậc lương thường xuyên theo hình thức xử lý kỷ luật hành chính; nếu không có quyết định kỷ luật về hành chính thì thực hiện kéo dài thời gian nâng bậc lương thường xuyên theo hình thức xử lý kỷ luật Đảng tương ứng với các hình thức xử lý kỷ luật hành chính quy định tại khoản này.

Điều 7. Quy trình thực hiện xét nâng bậc lương thường xuyên

1. Tháng cuối của mỗi quý, Phòng Tổ chức - Hành chính tổng hợp, lập danh sách viên chức và người lao động đủ điều kiện nâng bậc lương thường xuyên của quý sau, trình Hội đồng lương họp xem xét, đánh giá điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên của viên chức và người lao động. Cuộc họp của Hội đồng lương được ghi thành biên bản, có ý kiến và được thông qua bởi tất cả các thành viên của Hội đồng lương.

2. Hội đồng lương báo cáo Hiệu trưởng danh sách viên chức và người lao động đủ điều kiện, tiêu chuẩn để ra quyết định nâng bậc lương thường xuyên hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, ra quyết định (trong thời gian quy định tại Khoản 2 Điều 3 Quy định này).

3. Hiệu trưởng có văn bản trình Bộ Tài nguyên và Môi trường ra quyết định nâng bậc lương thường xuyên đối với viên chức giữ chức danh nghề nghiệp thuộc diện Bộ quản lý, bao gồm: Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng trường; Giảng viên cao cấp và tương đương.

CHƯƠNG III

CHẾ ĐỘ NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN DO LẬP THÀNH TÍCH XUẤT SẮC TRONG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

Điều 8. Tiêu chuẩn, điều kiện nâng bậc lương trước thời hạn

1. Tiêu chuẩn:

Viên chức và người lao động được xét nâng bậc lương trước thời hạn khi đạt đủ 02 tiêu chuẩn sau đây:

- Tiêu chuẩn 1: Được thủ trưởng đơn vị đánh giá từ mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên;
- Tiêu chuẩn 2: Không vi phạm kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức.

2. Điều kiện:

- Viên chức và người lao động đạt đủ 02 tiêu chuẩn quy định tại Khoản 1 Điều này, nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh và tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên thì được xét nâng bậc lương trước thời hạn tối đa là 12 tháng.

- Không thể hiện hai lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

Điều 9. Tỷ lệ nâng bậc lương trước thời hạn

1. Tỷ lệ viên chức và người lao động (trừ các cá nhân được nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu) được nâng bậc lương trước thời hạn trong một năm không quá 10% tổng số viên chức và người lao động trong danh sách trả lương tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn (chỉ tính những viên chức, người lao động đang làm việc trực tiếp tại đơn vị, không tính các trường hợp đang nghỉ không lương, nghiên cứu sinh tại nước ngoài).

2. Cách tính số người được nâng lương trước thời hạn

- Trường hợp đơn vị có 10 người trở lên: Số người được đề xuất bằng tổng số người trong danh sách trả lương của đơn vị chia cho 10. Nếu số dư nhỏ hơn 5 thì quy về 0, nếu số dư bằng hoặc lớn hơn 5 thì quy lên 1.

- Trường hợp đơn vị dưới 10 người: Được đề xuất nhiều nhất 1 người.

- Chỉ tiêu nâng lương trước thời hạn của năm trước nếu không thực hiện hết sẽ không được chuyển sang chỉ tiêu của năm sau.

Điều 10. Cấp độ thành tích tương ứng với thời gian được nâng bậc lương trước thời hạn

1. Nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng

Viên chức, người lao động được nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng so với thời gian quy định, trong thời gian giữ bậc lương, nếu trong khoảng thời gian 6 năm gần nhất tính đến 31/12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn đạt một trong những tiêu chuẩn thành tích sau:

- Được Nhà nước tặng thưởng Huân chương các loại;
- Bằng khen của Thủ tướng chính phủ;
- Bằng khen cấp Bộ hoặc tương đương;
- Giấy khen cấp Bộ hoặc danh hiệu tương đương;
- Chiến sỹ thi đua cơ sở, Chiến sỹ thi đua ngành.
- Các danh hiệu vinh dự Nhà nước gồm: Anh hùng lao động; Nhà giáo nhân dân; Nhà giáo ưu tú...

2. Nâng bậc lương trước thời hạn 09 tháng

Viên chức, người lao động được tặng danh hiệu Lao động tiên tiến, Giấy khen cấp trường hoặc tương đương thì được xét nâng bậc lương trước thời hạn 09 tháng so với thời gian quy định, trong thời gian giữ bậc lương.

Điều 11. Nguyên tắc nâng bậc lương trước thời hạn

1. Đảm bảo số người được nâng bậc lương trước thời hạn theo quy định tại Điều 9 của Quy định này.

2. Thời điểm tính hưởng bậc lương mới do được nâng bậc lương trước thời hạn được tính như sau:

Thời điểm đủ số tháng theo quy định để được nâng lương thường xuyên	Thời gian được - nâng bậc lương trước thời hạn	Thời điểm được hưởng mức lương mới sau khi được nâng bậc lương trước thời hạn
---	--	---

Trường hợp ngày được nâng bậc lương trước thời hạn được xác định trước thời điểm cá nhân đã được nâng bậc lương thường xuyên thì viên chức và người lao động được truy lĩnh tiền lương và nộp bảo hiểm xã hội phân chênh lệch tiền lương tăng thêm giữa bậc lương mới so với bậc lương cũ.

3. Thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn được xác định theo thời điểm ban hành quyết định công nhận thành tích đạt được trong khoảng thời gian 6 năm gần nhất đối với các ngạch có yêu cầu trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên và 4 năm gần nhất đối với các ngạch có yêu cầu trình độ đào tạo từ trung cấp trở xuống tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn. Đối

với trường hợp đã được nâng bậc lương trước thời hạn thì tất cả các thành tích đạt được trước ngày có quyết định nâng bậc lương trước thời hạn trong khoảng thời gian (6 năm và 4 năm) quy định tại khoản 3 Điều này không được tính để xét nâng bậc lương trước thời hạn cho lần sau.

4. Việc xét nâng bậc lương trước thời hạn được căn cứ vào thành tích cao nhất đạt được của viên chức và người lao động; nếu thành tích cao nhất bằng nhau thì xét đến thành tích khác; trường hợp có nhiều thành tích như nhau thì thực hiện ưu tiên theo quy định tại Điều 12 của Quy định này.

Điều 12. Ưu tiên trong xét nâng bậc lương trước thời hạn

Trường hợp trong một lần xét nâng bậc lương, số người đủ tiêu chuẩn nâng bậc lương trước thời hạn nhiều hơn tỷ lệ quy định thì ưu tiên những người có thành tích cao hơn. Trường hợp có từ hai người trở lên đạt tiêu chuẩn ngang nhau mà không đủ chỉ tiêu để nâng bậc lương trước thời hạn cho tất cả thì trường đơn vị xem xét, quyết định theo tiêu chí ưu tiên từ trên xuống như sau:

- a) Viên chức và người lao động chưa được nâng lương trước thời hạn lần nào;
- b) Viên chức và người lao động ngoài thành tích được dùng làm căn cứ để xét nâng bậc lương trước thời hạn theo quy định thì xét đến các thành tích khác như: được các tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ chí Minh khen thưởng; có công trình nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến trong công tác được ứng dụng và mang lại hiệu quả rõ rệt (được hội đồng khoa học có thẩm quyền xác nhận);
- c) Người lao động có thâm niên công tác tại Nhà trường nhiều hơn;
- d) Viên chức và người lao động là nữ;
- e) Viên chức và người lao động có hệ số lương thấp hơn.
- f) Trường hợp đặc biệt khác do Hội đồng lương trao đổi và thống nhất xem xét.

Điều 13. Quy trình, hồ sơ xét nâng bậc lương trước thời hạn

1. Hàng năm, Hiệu trưởng căn cứ vào quy định thành lập Hội đồng lương, ra thông báo xét nâng lương trước thời hạn gửi các đơn vị.

2. Thường trực Hội đồng xét nâng bậc lương của Nhà trường (đại diện Phòng Tổ chức - Hành chính) có nhiệm vụ:

- Lập danh sách viên chức và người lao động dự kiến đủ điều kiện nâng bậc lương thường xuyên trong năm tiếp theo, đủ điều kiện nâng bậc lương trước thời hạn trong năm và gửi các đơn vị;

- Hướng dẫn, giải đáp thắc mắc, tổng hợp danh sách đề nghị của các đơn vị, rà soát tiêu chuẩn cho từng trường hợp cụ thể, tổng hợp danh sách trình Hội đồng xem xét, quyết định;

- Gửi thông báo kết quả xét duyệt của Hội đồng tới các đơn vị, tiếp thu ý kiến phản hồi trình Hội đồng xem xét, giải quyết (nếu có);

3. Trường các đơn vị trực thuộc Trường căn cứ vào danh sách Hội đồng lương gửi tổ chức họp xét, bình chọn những cá nhân đơn vị đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn và gửi hồ sơ về Phòng Tổ chức - Hành chính để tổng hợp trình Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn xem xét. Hồ sơ gồm có:

- Biên bản họp xét nâng bậc lương trước thời hạn;
- Danh sách đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn;
- Báo cáo thành tích của từng cá nhân được xét.

4. Đối với viên chức và người lao động được nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu. Trường đơn vị thống kê các cá nhân đủ điều kiện để Hội đồng xem xét, quyết định.

5. Hội đồng lương họp xét duyệt, thông qua, lập danh sách chính thức trình Hiệu trưởng ra quyết định nâng bậc lương trước thời hạn hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, ra quyết định.

CHƯƠNG IV

CHẾ ĐỘ NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN ĐỐI VỚI VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐÃ CÓ THÔNG BÁO NGHỈ HƯU

Điều 14. Chế độ nâng bậc lương trước thời hạn đối với viên chức và người lao động đã có thông báo nghỉ hưu

1. Cán bộ, viên chức và người lao động đã có thông báo nghỉ hưu, nếu trong thời gian giữ bậc đạt đủ 02 tiêu chuẩn quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 5 của Quy định này, chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh và kể từ ngày có thông báo nghỉ hưu đến trước ngày nghỉ hưu còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên theo quy định thì được nâng một bậc lương trước thời hạn 12 tháng so với thời gian quy định.

2. Trường hợp cán bộ, viên chức và người lao động vừa thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn, vừa thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu, thì cán bộ, viên chức và người lao động được chọn một trong hai chế độ nâng bậc lương trước thời hạn quy định tại Khoản 2 Điều 8 và Khoản 1 Điều này.

CHƯƠNG V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Trách nhiệm thi hành

Trưởng các đơn vị trực thuộc Trường có trách nhiệm phổ biến, quán triệt các nội dung của Quy định này cho viên chức và người lao động. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị, cá nhân phản ánh về Phòng Tổ chức - Hành chính để xem xét, giải quyết.